

**NGHỊ QUYẾT**

**Về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN  
KHÓA IX, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Chỉ thị số 22/CT-TTg ngày 05/8/2014 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bình Thuận lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2015 - 2020);

Sau khi xem xét Tờ trình số 4246/TTr-UBND ngày 23/11/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội 5 năm 2011 - 2015 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020; báo cáo thẩm tra của các Ban HĐND tỉnh và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí thông qua Tờ trình của UBND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020 với các chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu như đã nêu trong tờ trình; đồng thời nhấn mạnh một số vấn đề sau đây:

**I. Mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2016 - 2020:**

**1. Mục tiêu tổng quát:**

Khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực, tiềm năng, lợi thế, chủ động hội nhập quốc tế, phát triển kinh tế biển, du lịch, năng lượng. Xây dựng kinh tế tỉnh nhà phát triển nhanh và bền vững theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa; đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng thiết yếu cơ bản đáp ứng yêu cầu phát triển; đời sống vật chất, văn hóa và tinh thần của nhân dân không ngừng được cải thiện và nâng cao; tăng cường bảo vệ môi trường; giữ vững quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội; tạo chuyển biến rõ nét, toàn diện và vững chắc các mặt của tỉnh.

**2. Các chỉ tiêu cụ thể:**

- Tốc độ tăng trưởng tổng sản phẩm nội tỉnh (GRDP) đạt bình quân 7-7,5%/năm; trong đó: Công nghiệp - xây dựng tăng 9,0 - 9,5%; dịch vụ tăng 8,2 - 8,7%; nông - lâm - thủy sản tăng 3,3 - 3,8%.

- GRDP bình quân đầu người năm 2020 đạt từ 3.100 - 3.200 USD.
- Tiếp tục đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế. Phần đầu đến năm 2020, tỷ trọng công nghiệp - xây dựng chiếm 31,4 - 31,8%, dịch vụ chiếm 46,6 - 47,0%; nông - lâm - thủy sản chiếm 21,4 - 21,8% trong giá trị tăng thêm.
- Tỷ lệ huy động GRDP vào ngân sách (không kể các khoản thu từ dầu khí và thuế xuất nhập khẩu) đạt bình quân từ 9,5 - 10%/ năm.
- Chi đầu tư phát triển từ ngân sách tập trung so với tổng chi ngân sách địa phương bình quân hàng năm chiếm 35%.
- Thu hút vốn đầu tư toàn xã hội so với GRDP bình quân hàng năm chiếm khoảng 43 - 44%.
- Đến năm 2020 có 50% số xã (48 xã) đạt chuẩn nông thôn mới.
- Kim ngạch xuất khẩu đến năm 2020 đạt 600 triệu USD; trong đó, kim ngạch xuất khẩu hàng hóa đạt 380 triệu USD.
- Đến năm 2020, sản lượng lương thực đạt 811.000 tấn, sản lượng hải sản khai thác đạt 200.000 tấn.
- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên đến năm 2020 giảm còn 0,87%.
- Giảm tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn mới) bình quân hàng năm từ 1-1,2%.
- Giải quyết việc làm bình quân hàng năm 24.000 lao động.
- Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng đến năm 2020 duy trì ở mức dưới 9%.
- Tỷ lệ xã đạt chuẩn quốc gia về y tế đến năm 2020 (theo chuẩn mới) đạt 100%.
- Đến năm 2020, có trên 98% hộ dân được sử dụng nước hợp vệ sinh, trong đó có 65% hộ dân sử dụng nước sạch theo tiêu chuẩn của Bộ Y tế; 93 - 94% chất thải rắn ở đô thị được thu gom xử lý; 100% các khu công nghiệp đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường; tỷ lệ che phủ rừng đạt 43% (nếu tính cả cây công nghiệp dài ngày và cây lâu năm đạt 55%).

## **II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:**

### **1. Về kinh tế:**

1.1. Tiếp tục đổi mới mô hình tăng trưởng gắn với cơ cấu lại nền kinh tế, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế, thúc đẩy phát triển toàn diện kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Kêu gọi các dự án đầu tư để từng bước hình thành 3 trung tâm mang tầm Quốc gia: Trung tâm năng lượng, trung tâm chế biến quặng sa khoáng titan, trung tâm du lịch thể thao biển.

Trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

a) Thúc đẩy mạnh mẽ phát triển công nghiệp theo hướng đa dạng hóa; ưu tiên các sản phẩm có hàm lượng công nghệ cao và giá trị gia tăng lớn, chú trọng các lĩnh vực có lợi thế: Công nghiệp năng lượng; công nghiệp khai thác - chế biến sâu quặng sa khoáng titan; công nghiệp chế biến nông - lâm - thủy sản; khuyến khích đầu tư phát triển công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp đóng, sửa tàu thuyền phục vụ đánh bắt xa bờ. Thực hiện tốt chính sách khuyến công và hỗ trợ các cơ sở sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp hoạt động đạt hiệu quả cao. Phát huy hiệu quả, đẩy

nhanh tiến độ đầu tư các khu, cụm công nghiệp. Đẩy mạnh việc thu hút những dự án mới theo hướng ưu tiên những nhà đầu tư có năng lực tài chính, công nghệ tiên tiến, thân thiện môi trường, tạo được nhiều việc làm. Tạo điều kiện thuận lợi và tích cực đôn đốc triển khai các dự án năng lượng (nhiệt điện, phong điện, thủy điện, khí điện). Phân đầu tốc độ tăng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân đạt 8,4%/năm.

b) Tiếp tục đẩy mạnh phát triển ngành du lịch một cách bền vững, trở thành ngành kinh tế mũi nhọn của tỉnh; thực hiện tốt Đề án trung tâm du lịch - thể thao biển mang tầm quốc gia; giữ vững thương hiệu khu du lịch Hàm Tiến - Mũi Né. Tiếp tục đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng du lịch, các khu du lịch cộng đồng, các khu vui chơi giải trí; tập trung tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho các dự án du lịch triển khai, đồng thời kiên quyết thu hồi các dự án du lịch đã được cấp phép đầu tư, có điều kiện nhưng chậm triển khai. Phát triển mạnh, đa dạng các sản phẩm du lịch và các loại hình du lịch nghỉ dưỡng, khám phá, sinh thái, phát triển các môn thể thao trên biển; nghiên cứu thành lập chợ đêm. Nâng cao chất lượng các loại dịch vụ, cũng như các hoạt động lễ hội. Quan tâm vấn đề môi trường (cả môi trường tự nhiên và môi trường xã hội). Đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, xúc tiến đầu tư, tăng cường liên kết phát triển du lịch giữa khu vực, các vùng, miền trong nước và ngoài nước. Quan tâm đào tạo nâng chất lượng nguồn nhân lực phục vụ du lịch.

c) Phát triển mạnh thương mại, dịch vụ, thúc đẩy sản xuất phát triển, phục vụ tốt đời sống nhân dân.

Nâng cao giá trị thương phẩm và khả năng cạnh tranh các sản phẩm khi gia nhập thị trường quốc tế; coi trọng khai thác và phát triển thị trường nội địa; giữ vững thương hiệu và mở rộng thị trường các sản phẩm lợi thế. Quan tâm đầu tư xây dựng hệ thống chợ, siêu thị. Khai thác có hiệu quả các thị trường xuất khẩu truyền thống, đồng thời đẩy mạnh hơn nữa công tác xúc tiến thương mại, tích cực mở rộng thị trường xuất khẩu theo hướng đa dạng hóa thị trường, sản phẩm. Tăng cường kiểm soát giá cả, quản lý thị trường; kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung cầu, bình ổn thị trường.

Phát triển đa dạng và nâng cao trình độ các loại hình dịch vụ; tập trung phát triển: Dịch vụ thương mại, dịch vụ xây dựng, khách sạn, nhà hàng, tài chính - ngân hàng, bảo hiểm, vận tải, thông tin truyền thông, dịch vụ logistics, giáo dục và đào tạo, y tế, dịch vụ cung cấp điện, nước sinh hoạt, các loại dịch vụ phục vụ sản xuất nông nghiệp, thủy sản.

d) Đẩy mạnh phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững; thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Cơ cấu lại ngành trồng trọt theo hướng phát triển sản xuất quy mô lớn, tập trung; phát triển vững chắc các loại cây trồng chủ lực, lợi thế như cây thanh long, cao su và các loại cây trồng phù hợp với địa phương; thực hiện tốt chủ trương sử dụng linh hoạt, có hiệu quả diện tích đất lúa. Quy hoạch và tập trung phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm theo mô hình tập trung, bán công nghiệp và công

nghiệp, bảo đảm vệ sinh môi trường. Coi trọng ứng dụng khoa học kỹ thuật trong sản xuất, bảo quản, chế biến các loại nông sản; từng bước hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, sản phẩm sạch; chú ý thu hút đầu tư các dự án phát triển sản xuất gắn với chế biến sản phẩm; ưu tiên thu hút đầu tư phát triển các sản phẩm chủ lực có lợi thế của tỉnh. Phấn đấu đến năm 2020, sản lượng cao su 65.000 tấn; sản lượng quả thanh long 750.000 tấn.

Làm tốt công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Tăng cường công tác trồng rừng, quan tâm trồng rừng gỗ lớn, phấn đấu 5 năm 2016 - 2020, trồng mới 44.440 ha rừng tập trung; đẩy mạnh chế biến để nâng cao giá trị các sản phẩm từ rừng.

Phát triển toàn diện và nâng cao hiệu quả kinh tế thủy sản về khai thác, nuôi trồng, chế biến, dịch vụ gắn với tăng cường công tác thông tin tuyên truyền bảo vệ nguồn lợi thủy sản; kiểm tra giám sát việc sử dụng dư lượng kháng sinh trong nuôi trồng và chế biến thủy, hải sản; đồng thời, kiên quyết xử lý vi phạm và có chế tài mạnh, nhằm tác động lan tỏa đến nhận thức của ngư dân. Khuyến khích phát triển tàu thuyền công suất lớn, mô hình tàu khai thác xa bờ gắn với dịch vụ hậu cần và chế biến trên biển góp phần bảo vệ chủ quyền biển, đảo; đầu tư thiết bị, công nghệ nuôi trồng, bảo quản, chế biến thủy sản để nâng cao chất lượng, giá trị, tăng khả năng cạnh tranh của sản phẩm.

### 1.2. Phát triển mạnh các thành phần kinh tế.

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư gắn với tạo điều kiện thuận lợi để các thành phần kinh tế, các doanh nghiệp đầu tư phát triển trên tất cả các ngành, các lĩnh vực phù hợp với quy hoạch của tỉnh. Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước. Tăng cường liên kết vùng và thực hiện có hiệu quả các chủ trương của Trung ương về hội nhập quốc tế; đẩy mạnh tuyên truyền, quảng bá, khuyến khích và tạo điều kiện thu hút vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài.

1.3. Làm tốt công tác tài chính, tín dụng đáp ứng yêu cầu vốn cho sản xuất - kinh doanh.

Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp để đẩy mạnh phát triển sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu lớn và ổn định gắn với hình thành các nguồn thu mới, bền vững, đồng thời chống thất thu và lạm thu. Bố trí chi ngân sách tích cực, ưu tiên các nhiệm vụ trọng yếu, những công trình trọng điểm, đi đôi với quản lý chặt chẽ các khoản chi, triệt để tiết kiệm, chống lãng phí. Đẩy mạnh phân cấp quản lý, điều hành tài chính và ngân sách nhằm phát huy tính chủ động, năng động và trách nhiệm của các huyện, thị xã, thành phố.

Triển khai kịp thời các cơ chế, chính sách về tiền tệ, tín dụng, đẩy mạnh các biện pháp huy động vốn, mở rộng cho vay gắn với nâng cao chất lượng tín dụng, xử lý nợ xấu, đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu vay vốn để phát triển sản xuất, kinh doanh.

## 2. Về văn hóa - xã hội:

Tiếp tục đẩy mạnh xã hội hoá, không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động y tế, giáo dục - đào tạo, khoa học - công nghệ, văn hoá - thể dục, thể thao, thông tin truyền thông; giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; thực hiện công bằng xã hội, chăm lo tốt đời sống nhân dân, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ sau:

a) Triển khai thực hiện hiệu quả Chiến lược phát triển giáo dục và Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Chú trọng chất lượng giáo dục toàn diện, chăm lo đào tạo học sinh giỏi, bồi dưỡng nhân tài; nâng cao chất lượng giáo dục vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, các trường dân tộc nội trú, hạn chế tối đa tình trạng học sinh bỏ học. Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, phấn đấu đến năm 2020 nâng tỷ lệ trường học đạt chuẩn quốc gia đạt trên 40%. Đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp giáo dục, đào tạo ở các vùng có điều kiện thuận lợi; đồng thời, rà soát hoàn thiện chính sách hỗ trợ về giáo dục - đào tạo cho các địa bàn khó khăn và đối tượng chính sách, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số.

b) Đẩy mạnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực. Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nghề phù hợp với đặc điểm, điều kiện cụ thể của đối tượng lao động, theo nhu cầu của thị trường lao động và có sự gắn kết chặt chẽ giữa nhà trường, cơ sở đào tạo nghề với các doanh nghiệp. Phấn đấu đến năm 2020 nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo bằng các hình thức lên 65 - 70%; trong đó, lao động qua đào tạo được cấp bằng hoặc chứng chỉ nghề từ 25 - 27%.

c) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật trên các lĩnh vực. Thực hiện tốt chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư đổi mới công nghệ - thiết bị hiện đại, thân thiện với môi trường, cho năng suất và giá trị gia tăng cao, nhất là đối với các sản phẩm lợi thế của tỉnh. Phát huy có hiệu quả các chương trình khoa học - công nghệ, ưu tiên thực hiện các chương trình, đề tài ứng dụng gắn với sản xuất và phục vụ sản xuất, các lĩnh vực có khả năng tạo đột phá về năng suất, chất lượng sản phẩm. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin gắn với cải cách hành chính, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành. Tăng cường quản lý tiêu chuẩn - đo lường - chất lượng và sở hữu trí tuệ.

d) Tăng cường đầu tư cho sự nghiệp y tế, quan tâm đúng mức công tác y tế dự phòng; kiểm soát, khống chế dập tắt kịp thời, không để xảy ra các loại dịch bệnh. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh; phát triển mô hình bệnh viện vệ tinh và bác sỹ gia đình. Khuyến khích xã hội hóa hoạt động y tế, tạo điều kiện thuận lợi phát triển y tế ngoài công lập và hình thức hợp tác công - tư. Duy trì, củng cố và giữ chuẩn quốc gia về y tế tuyến xã. Tiếp tục xây dựng, cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện và bệnh viện đa khoa khu vực. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế quản lý ở các bệnh viện công lập theo hướng tự chủ. Đặc biệt coi trọng công tác đào tạo, giáo dục, xây dựng đội ngũ thầy thuốc có y đức tốt, giỏi về chuyên môn nghiệp vụ. Phấn

đầu đến năm 2020, có 7 bác sỹ và trên 30 giường bệnh/1 vạn dân; có trên 80% dân số tham gia bảo hiểm y tế.

d) Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước. Đẩy mạnh xã hội hóa và chuyển mạnh các hoạt động văn hóa, thể dục - thể thao về cơ sở; phát triển mạnh phong trào văn hoá, văn nghệ quần chúng. Kết hợp sự hỗ trợ của Nhà nước với huy động sức dân đầu tư xây dựng các thiết chế văn hoá, thể dục thể thao. Đưa phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào thực chất và chiều sâu. Làm tốt công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực văn hoá, bảo tồn và phát huy di sản văn hóa dân tộc. Phát triển phong trào thể dục thể thao toàn dân, có biện pháp tích cực đẩy mạnh thể thao thành tích cao, thể thao chuyên nghiệp.

e) Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền phục vụ các sự kiện chính trị và các nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh. Tạo điều kiện thuận lợi và tăng cường quản lý hoạt động báo chí, xuất bản theo đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

g) Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội và giải quyết việc làm. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách đối với người có công cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo. Không để bất cứ hộ gia đình chính sách nào có mức sống dưới mức trung bình của cư dân cùng địa bàn. Bằng các biện pháp tích cực và hữu hiệu trợ giúp hộ nghèo phát triển kinh tế gia đình, vươn lên thoát nghèo bền vững. Quan tâm đúng mức vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

### **3. Tài nguyên - môi trường:**

Thực hiện tốt Luật Đất đai 2013. Tăng cường công tác quản lý tài nguyên, đất đai, rừng, biển, khoáng sản, nước,... gắn với đánh giá tiềm năng, trữ lượng các loại khoáng sản để rà soát quy hoạch, kế hoạch khai thác, quản lý, bảo vệ, bảo đảm sử dụng hợp lý, tiết kiệm, hiệu quả. Đẩy mạnh thực hiện dự án tổng thể hồ sơ địa chính, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai, công tác quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo vệ môi trường. Quan tâm bảo vệ môi trường khi xem xét các dự án đầu tư; không chấp nhận đầu tư các dự án có công nghệ, trang thiết bị lạc hậu, không thân thiện với môi trường. Chủ động ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm, khắc phục tình trạng suy thoái và cải thiện chất lượng môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các nguồn gây ô nhiễm và xử lý nghiêm các vi phạm. Khuyến khích phát triển, sử dụng năng lượng mới, năng lượng tái tạo.

Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu; nâng cao chất lượng dự báo; thường xuyên kiểm tra bảo đảm an toàn đê kè, hồ chứa nước; nạo vét lòng sông, cửa biển và thoát nước ở các khu đô thị; có kế hoạch bố trí tái định cư và chủ động di dời dân ra khỏi những vùng có nguy cơ sạt lở, chịu ảnh hưởng nghiêm trọng của biến đổi khí hậu. Tiếp tục đầu tư các công trình chứa nước, nối mạng hệ thống thủy lợi, hoàn thiện kênh mương nội đồng gắn với chuyển

đổi cơ cấu cây trồng phù hợp điều kiện cụ thể của từng vùng. Nâng cao khả năng phòng chống và khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

#### **4. Đầu tư phát triển:**

Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho tư nhân đầu tư phát triển hạ tầng, chú ý đúng mức phong trào nhà nước và nhân dân cùng làm.

Xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, hỗ trợ tạo điều kiện đẩy nhanh tiến độ thi công đường cao tốc Dầu Giây - Phan Thiết, Quốc lộ 55, Quốc lộ 28, Quốc lộ 28B, Cảng tổng hợp Vĩnh Tân, Sân bay Phan Thiết, ưu tiên đầu tư xây dựng các công trình quan trọng, thiết yếu; trước hết là các công trình thủy lợi, giao thông, các công trình ngoài hàng rào các khu công nghiệp,... với mục tiêu phấn đấu đến năm 2020, toàn tỉnh căn bản đủ nước phục vụ sản xuất và sinh hoạt, giao thông thuận tiện, thông suốt. Nâng cấp và xây dựng hoàn chỉnh 70% chiều dài đường giao thông nông thôn được bê tông hóa, nhựa hóa; đầu tư hoàn thành cơ bản kết cấu hạ tầng nông thôn. Các khu neo, đậu tránh trú bão cho tàu thuyền ở các địa phương, trước hết ở Phú Quý, Mũi Né,... được đầu tư hoàn chỉnh và phát huy hiệu quả. Các điểm xung yếu về xâm thực bờ biển cơ bản được khắc phục. Có hệ thống hạ tầng thương mại phù hợp, từng bước hoàn chỉnh theo hướng văn minh, hiện đại; chú ý đầu tư kết cấu hạ tầng gắn với chỉnh trang bộ mặt các đô thị trên địa bàn tỉnh. Thực hiện có hiệu quả Đề án đầu tư nâng cấp chuẩn hóa cơ sở trường lớp, trạm y tế, cơ sở khám, điều trị bệnh và các thiết chế văn hóa, thể thao.

#### **5. Định hướng phát triển các vùng:**

Khai thác có hiệu quả tiềm năng, thế mạnh của từng vùng, tăng cường liên kết, phối hợp giữa các địa phương trong vùng để cùng phát triển, từng bước giảm bớt mức độ chênh lệch về trình độ phát triển và mức sống dân cư giữa các vùng.

- Vùng ven biển và đồng bằng: Đầu tư nâng cấp hạ tầng các khu đô thị hiện có, tập trung phát triển các ngành công nghiệp, du lịch, dịch vụ; tạo điều kiện thuận lợi để sớm hình thành 3 trung tâm mang tầm quốc gia: Trung tâm năng lượng, trung tâm chế biến quặng sa khoáng titan, trung tâm du lịch - thể thao biển. Phát triển toàn diện kinh tế biển cả về khai thác, chế biến, nuôi trồng, dịch vụ hậu cần gắn với phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ du lịch, đi đôi với coi trọng phát triển công nghiệp nhằm khai thác tối đa lợi thế kinh tế biển.

- Huyện đảo Phú Quý: Xây dựng huyện đảo Phú Quý trở thành trung tâm khai thác, dịch vụ hậu cần nghề cá, có vị trí quan trọng trong chiến lược bảo đảm nhiệm vụ quốc phòng - an ninh trên biển; là căn cứ chi viện hậu cần, kỹ thuật cho khu vực quần đảo Trường Sa, Nhà giàn DK1 và tìm kiếm cứu nạn.

- Vùng nông thôn: Đẩy mạnh thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới đạt kết quả bền vững ở tất cả các xã. Tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, con nuôi một cách vững chắc, phù hợp với điều kiện, đặc điểm của từng vùng; phát triển công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp. Bằng các biện pháp tích cực, có hiệu quả đẩy mạnh phong trào giảm nghèo bền vững; bảo vệ và cải thiện môi trường nông thôn; bảo đảm an ninh nông thôn, chặn đứng và kiên quyết đẩy lùi các tệ nạn xã hội.

- Vùng cao, miền núi, đồng bào dân tộc thiểu số: Khai thác, phát huy hiệu quả quỹ đất có được, bảo đảm đất sản xuất cho đồng bào; đẩy mạnh công tác giao khoán bảo vệ rừng và trồng rừng; chú ý phát triển ngành nghề, chăn nuôi gia súc, gia cầm. Quan tâm đào tạo nghề và giải quyết việc làm, góp phần tăng thu nhập, thoát nghèo bền vững; coi trọng xây dựng đời sống văn hóa tiến bộ; nâng chất lượng giáo dục, y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân. Giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

## **6. Quốc phòng - an ninh:**

Chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ quân sự - quốc phòng. Nâng cao năng lực chỉ đạo, chỉ huy ở các cấp, xây dựng cơ quan quân sự địa phương các cấp và các đơn vị vững mạnh toàn diện, xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân chất lượng ngày càng cao; nắm chắc tình hình địa bàn, thực hiện tốt nhiệm vụ sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu thắng lợi. Kiên quyết đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 28-NQ/TW của Bộ Chính trị (khóa X) về xây dựng tỉnh, thành phố thành khu vực phòng thủ vững chắc. Gắn chặt phát triển kinh tế - xã hội với củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thể trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân vững mạnh; kết hợp chặt chẽ phát triển kinh tế biển, đảo với bảo vệ toàn vẹn lãnh thổ của quốc gia, với các hoạt động quốc phòng - an ninh. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đến năm 2020 chiếm 1,4% dân số.

Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Nắm chắc tình hình, xử lý nhanh, kịp thời và có hiệu quả mọi tình huống xảy ra trên địa bàn, không để bị động, bất ngờ, không để xảy ra “điểm nóng”. Tăng cường đảm bảo an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh thông tin, truyền thông, bảo vệ bí mật nhà nước,... không để phần tử xấu lợi dụng kích động tụ tập đông người biểu tình gây mất an ninh trật tự. Chủ động mở các đợt cao điểm tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo an ninh, trật tự trên từng địa bàn, kiềm chế tai nạn giao thông, tệ nạn xã hội. Nâng cao hiệu quả công tác điều tra, xử lý án, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và những nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Đẩy mạnh phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

## **7. Xây dựng, nâng cao năng lực, hiệu lực và hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước các cấp ở địa phương:**

Tiếp tục xây dựng, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý, điều hành của bộ máy nhà nước các cấp của tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị. Thực hiện công khai, minh bạch gắn với làm tốt phân công, phân cấp; làm rõ trách nhiệm từng cơ quan, từng ngành trong hoạt động của bộ máy chính quyền. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Triển khai thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử. Xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực, trình độ đáp ứng tốt hơn yêu cầu nhiệm vụ đặt ra ngày càng cao.



Thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tập trung đúng mức công tác thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực dễ phát sinh vi phạm, tiêu cực, tham nhũng. Giải quyết kịp thời, đúng pháp luật đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân mới phát sinh ngay từ cơ sở, hạn chế tình trạng khiếu kiện đông người, vượt cấp. Tiếp tục đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

**Điều 2.** Ủy ban nhân dân tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ được giao có kế hoạch và biện pháp tổ chức thực hiện thắng lợi kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2016 - 2020.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Bình Thuận khoá IX, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 11 tháng 12 năm 2015 và có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua./. *banal*

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ban công tác Đại biểu Quốc hội;
- Cục kiểm tra văn bản (Bộ Tư pháp);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH đơn vị tỉnh Bình Thuận;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Ban của Tỉnh uỷ;
- Các Sở, ban, ngành & đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Website Chính phủ;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu: VT. Tấn Duy

180

